

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VẠN NINH  
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/DS-ST  
Ngày: 14/02/2025  
V/v “*Tranh chấp về hợp đồng  
vay tài sản*”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Phan Ngọc Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Hồ Quang Thành
- Ông Đồng Minh Sơn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Phạm Trúc Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐST-DS ngày 20/01/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kim T- sinh năm: 1966; trú tại: Thôn Ninh M, xã Vạn T, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị P- sinh năm 1979; trú tại: Thôn Ninh M, xã Vạn T, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Phan Thị Kim C - sinh năm 1983; trú tại: Thôn Tuấn L, xã Vạn T, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Nhân H - sinh năm 1986; trú tại: Thôn Ninh M, xã Vạn T, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Trong đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 12 năm 2023 (nộp Tòa án ngày 19/12/2023); các biên bản làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Kim Trinh bày:*

Bà Lê Thị Kim T và bà Đinh Thị Ph-; trú tại thôn Ninh M, xã Vạn T có quan hệ chị em họ hàng phía chồng bà T. Bà T có số tiền vốn dành dụm để dưỡng già, bà có kể cho bà P biết nên bà P hỏi vay. Vào ngày 19/6/2023 (tức ngày 02/5/2023 âm lịch), bà P cần tiền để giải quyết công việc làm ăn của gia đình nên hỏi vay bà T số tiền 950.000.000đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng), bà T đã đồng ý cho vay và giao đủ tiền cho bà P, hai bên thỏa thuận vay không có lãi do hai bên là chị em thân thiết, thời hạn vay 03 tháng sẽ trả lại tiền gốc. Hai bên làm hợp đồng là Giấy mượn tiền, nội dung do bà T viết, bà P ký tên người nhận tiền và viết tên Đinh Thị P. Khi vay, bà T chỉ cho riêng bà Đinh Thị P vay mà không thông báo cho chồng của bà P.

Sau khi nhận đủ tiền, đến hạn bà P không trả tiền gốc cho bà T. Khoảng tháng 9 âm lịch, bà T đã nhiều lần đến nhà bà P đòi nợ nhưng bà chỉ hứa hẹn nhưng đến nay bà vẫn chây ì không trả.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Kim Tyêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Đinh Thị P; trú tại thôn Ninh Mã, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa phải trả làm một lần số tiền 950.000.000đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng); bà T không yêu cầu bà P trả lãi do chậm trả.

*Tại biên bản lấy lời khai, người làm chứng bà Phan Thị Kim Cúc trình bày:*

Bà C không có quan hệ thân thích gì với bà Lê Thị Kim T, bà Đinh Thị P. Trước đây, khi chưa lập gia đình bà Cúc sinh sống ở thôn Ninh Mã, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa nên có quen biết bà T và bà P. Ngoài ra, bà Cúc và bà Đinh Thị P có quan hệ làm ăn từ năm 2018.

Vào khoảng tháng 9/2023 (âm lịch), không nhớ cụ thể ngày nào, bà Cúc đến nhà của bà Đinh Thị P để đòi nợ thì gặp bà T tại nhà của bà P. Lúc này bà Cúc chứng kiến bà T yêu cầu bà P trả số tiền 950.000.000đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng) mà bà P đã vay trước đó. Bà P hứa hẹn sẽ trả nợ cho cả bà Cúc và bà T vào ngày 01/10/2023 âm lịch, bà có nói rằng: “tôi sẽ đòi nợ mấy bà ở Tu Bông 2 tỷ rồi sẽ trả lại cho mấy chị”. Nhưng đến khoảng ngày 28/9/2023 (âm lịch), thì bà Cúc được biết bà P đã bỏ đi khỏi địa phương, bà P không trả nợ cho bà Cúc và những người khác, trong đó có bà Lê Thị Kim T.

*Tại biên bản lấy lời khai, người làm chứng bà Nguyễn Thị Nhân Hậu trình bày:*

Bà H là con của bà Lê Thị Kim T; là cháu của bà Đinh Thị P; trú tại thôn Ninh Mã, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bà Hậu, bà P, bà T cư trú cùng xóm với nhau.

Bà Lê Thị Kim T (mẹ bà Hậu) có số vốn dành dụm để dưỡng già được 950.000.000 đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng), số tiền này do bà Hậu cất giữ giữ.

Vào ngày 19/6/2023 (tức ngày 02/5/2023 âm lịch), bà T yêu cầu bà Hậu mang tiền đến nhà để cho bà P Vay. Trưa cùng ngày, bà Hậu cầm số tiền 950.000.000 đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng) giao trực tiếp cho bà T, lúc này bà Đinh Thị P cũng có mặt tại nhà bà T. Sau đó, bà Hậu chứng kiến bà T đưa cho bà Đinh Thị P vay số tiền 950.000.000 đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng), bà T giao đủ một lần cho bà P. Bà P có nói mục đích vay để xoay sở công việc kinh doanh và hứa trong vòng 03 tháng sẽ trả lại tiền. Bà T có viết Giấy mượn tiền, bà P ký tên người nhận tiền và viết tên Đinh Thị P. Lúc giao nhận tiền tại nhà bà T thì có 03 người là bà T, bà P và bà Hậu chứng kiến, ngoài ra không có ai khác.

\* Đối với bị đơn bà Đinh Thị P: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định của pháp luật, cụ thể: thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, đồng thời, đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để bị đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự cũng như tham gia phiên tòa nhưng bà Đinh Thị P đều vắng mặt không có lý do.

*\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn, bị đơn, **người làm chứng** đã thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71, 77 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lê Thị Kim T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị Kim Tyêu cầu bà Đinh Thị P, trú tại thôn Ninh Mã, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa phải trả cho bà số tiền còn nợ là 950.000.000đ (chín trăm năm mươi triệu đồng), căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn bà Đinh Thị P đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc bà Đinh Thị P trả cho bà T số tiền nợ là 950.000.000đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu trả tiền lãi do chậm trả.

[4] Về nội dung: Căn cứ vào Giấy mượn tiền ngày 19/6/2023 dương lịch (tức là ngày 02/5/2023 âm lịch), có nội dung thể hiện: “Tôi tên: Đinh Thị P...Tôi có mượn của bà Lê Thị Kim T... với số tiền 950.000.000đồng chín trăm năm mươi triệu đồng chẵn”, có chữ ký bà Lê Thị Kim T, chữ ký P và các lời khai của nguyên đơn, những người làm chứng trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bà Đinh Thị P có vay của bà Lê Thị Kim T số tiền là 950.000.000đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng).

[5] Bà T đã nhiều lần yêu cầu bà P trả nợ nhưng bà không trả; việc bà Đinh Thị P không thanh toán số tiền còn nợ cho bà T đã vi phạm quy định về hợp đồng dân sự về vay tài sản; nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; đồng thời gây khó khăn cho bà T trong việc thu hồi vốn cho vay, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bà T. Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã nhiều lần triệu tập bà Đinh Thị P đến Tòa để giải quyết vụ án nhưng bà P không đến thể hiện rõ bà không có thiện chí giải quyết vụ án và cố tình kéo dài việc giải quyết vụ án làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bà Đinh Thị P phải có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Kim T số tiền 950.000.000đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng).

[6] Về tiền lãi: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị Kim T không yêu cầu bị đơn phải trả lãi do chậm trả nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về chi phí tố tụng: Lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với bà Đinh Thị Pdo người yêu cầu là bà Lê Thị Kim T chịu; bà T đã nộp đủ lệ phí.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Đinh Thị P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm; hoàn lại cho bà T tiền tạm án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, án phí, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lê Thị Kim T.

Buộc bà Đinh Thị P phải trả cho bà Lê Thị Kim T số tiền 950.000.000 đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng).

*Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.*

2. Về án phí: Bà Đinh Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 40.500.000 đồng (bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Kim T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007069 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, quyền kháng cáo của bị đơn (vắng mặt) là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh  
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
- Lưu AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Phan Ngọc Anh**